

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất (đợt 3) cho Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Ân và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh tại xã Tân Tiến thành phố Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 255/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Bắc Giang; số 167/QĐ-UBND ngày 21/02/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Bắc Giang; số 1317/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2023;

Theo đề nghị của: Liên danh Công ty Cổ phần đầu tư Thiên Ân và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh tại Đơn xin giao đất

(đợt 3) ngày 06/3/2024 và hồ sơ kèm theo; UBND thành phố Bắc Giang tại Tờ trình số 121/Tr-UBND ngày 02/4/2024; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 210/TTr-STNMT ngày 03/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất:

1. Chuyển mục đích sử dụng diện tích **349,5 m²** (*Ba trăm bốn chín phẩy năm mét vuông*) đất nông nghiệp chuyên trồng lúa do Công ty Cổ phần đầu tư Thiên Ân đã nhận chuyển nhượng của các hộ gia đình, cá nhân.

(*Chi tiết danh sách các thửa đất chuyển mục đích sử dụng theo Tờ trình số 121/Tr-UBND ngày 02/4/2024 của UBND thành phố Bắc Giang*)

2. Giao đất (đợt 3) cho Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Ân và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh (sau đây gọi là nhà đầu tư) toàn bộ diện tích **349,5 m²** đất đã chuyển mục đích sử dụng tại khoản 1 Điều này để thực hiện dự án “Tổ hợp dịch vụ thương mại và nhà ở HH4 (lô đất HH8, Quy hoạch phân khu số 2, thành phố Bắc Giang), thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang” (viết tắt là dự án), cụ thể:

Giao đất để xây dựng hạ tầng và bàn giao lại cho Nhà nước tại các phân khu CX, đất đường nhóm nhà ở và HTKT, với tổng diện tích 349,5m².

(*Có bảng tổng hợp diện tích giao đất và cơ cấu các loại đất kèm theo*)

Thời hạn giao đất: Theo thời gian hoạt động của dự án được UBND tỉnh chấp thuận.

3. Địa điểm khu đất: Xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

(*Vị trí, ranh giới khu đất được xác định trên các tờ bản đồ địa chính kèm theo hồ sơ lưu tại Sở Tài nguyên và Môi trường*)

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin, số liệu trong hồ sơ và kết quả báo cáo, trình UBND tỉnh phê duyệt các nội dung nêu trên đã đảm bảo theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan; thu phí, lệ phí; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai chỉnh lý hồ sơ địa chính, xử lý các giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất đã chuyển nhượng theo pháp luật; hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư về thủ tục đăng ký đất đai (sau khi đã thực hiện hoàn thành nghĩa vụ tài chính) theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan xác định nghĩa vụ tài chính mà nhà đầu tư phải nộp và các khoản được miễn, giảm theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục xác định các khoản được giảm trừ vào tiền sử dụng đất, các nội dung có liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đôn đốc UBND thành phố Bắc Giang tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện và sử dụng tầng đất mặt của dự án đảm bảo theo đúng phương án đã chấp thuận.

5. UBND thành phố Bắc Giang: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã Tân Tiến chỉnh lý biên động đất đai theo pháp luật; tổ chức giao đất thực địa cho nhà đầu tư trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định này; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dự án, đưa đất vào sử dụng của nhà đầu tư và xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

6. Liên danh Công ty Cổ phần đầu tư Thiên Ân và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh (nhà đầu tư):

6.1. Chủ động liên hệ với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, cơ quan có liên quan để thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai; miễn giảm tiền sử dụng đất, xác định các khoản được giảm trừ vào tiền sử dụng đất theo quy định.

6.2. Sử dụng đất đúng ranh giới, mục đích được giao; chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường và pháp luật khác liên quan trong quá trình thực hiện dự án.

6.3. Xây dựng hoàn thành các hạ tầng kỹ thuật của dự án; sau khi xây dựng xong bàn giao lại diện tích đất được giao nêu trên và hạ tầng gắn liền với đất cho UBND thành phố Bắc Giang để quản lý, đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang; Chủ tịch UBND xã Tân Tiến; Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Ân và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- P. QLĐĐ - Sở TN&MT (lưu hồ sơ);
- Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Ân và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh (trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công);
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP (CVP, PCVP-PT), KTN, TH;
- + Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, TN.Toàn

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích

BẢNG TỔNG HỢP DIỆN TÍCH GIAO ĐẤT VÀ CƠ CẤU CÁC LOẠI ĐẤT
Dự án: Tổ hợp dịch vụ thương mại và nhà ở HH4 (lô đất HH8,
Quy hoạch phân khu số 2, thành phố Bắc Giang), thuộc Khu đô thị
phía Nam, thành phố Bắc Giang

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

TT	Tên phân khu	Diện tích đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng (m ²)	Tổng diện tích đất giao 03 đợt (m ²)	Trong đó			Diện tích đất chưa giao (m ²)
				Diện tích đất giao đợt 1 (m ²)	Diện tích đất giao đợt 2 (m ²)	Diện tích đất giao đợt 3 (m ²)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)=(3)-(4)
I	<i>Giao đất có thu tiền sử dụng đất</i>	7.254,6	7.254,6	3.601,7	3.652,9	-	-
1	OM1	1.857,1	1.857,1	1.243,6	613,5	-	-
2	OM2	503,5	503,5	503,5	-	-	-
3	OM3	1.854,6	1.854,6	1.854,6	-	-	-
4	HH	3.039,4	3.039,4	-	3.039,4	-	-
II	<i>Giao đất xây dựng hạ tầng và bàn giao lại cho Nhà nước</i>	3.259,9	3.259,9	2.910,4	-	349,5	-
1	CX	772,9	772,9	479,9	-	293,0	-
2	P1	291,6	291,6	291,6	-	-	-
3	P2	296,1	296,1	296,1	-	-	-
4	Đất đường nhóm nhà ở và HTKT	1.899,3	1.899,3	1.842,8	-	56,5	-
Tổng cộng (I+II)		10.514,5	10.514,5	6.512,1	3.652,9	349,5	-